CTCP Công nghiệp Thương mại Sông Đà (HNX: STP)

FireAnt

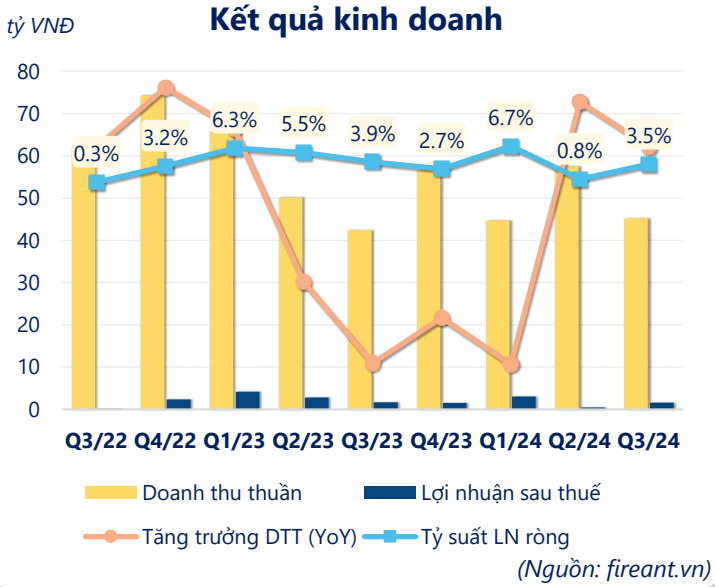
Ngày 30/09/2024	9,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-9.7%	13.4%

ROE — Q3/24: 4.7% | +/- YoY: ▼ 3.2%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	45.2 tỷ VNĐ	▼ 12.3 ▼ 21.4%	▲ 2.80 ▲ 6.6%
LN gộp	5.50 tỷ VNĐ	▼ 0.99 ▼ 15.2%	▲ 0.49 ▲ 9.8%
LN thuần	2.37 tỷ VNĐ	▲ 1.76 ▲ 289%	▲ 0.30 ▲ 14.7%
LN sau thuế	1.58 tỷ VNĐ	▲ 1.10 ▲ 229%	▼ 0.07 ▼ 4.3%

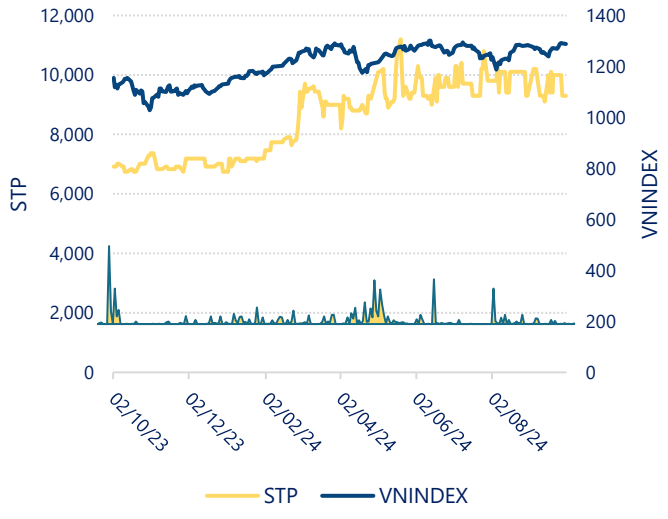
	9T 2024	YoY
DT thuần	147 tỷ VNĐ	▼ 11.0 ▼ 6.9%
LN gộp	19.2 tỷ VNĐ	▲ 1.60 ▲ 8.9%
LN thuần	6.72 tỷ VNĐ	▼ 3.78 ▼ 35.8%
LN sau thuế	5.07 tỷ VNĐ	▼ 3.53 ▼ 41.1%

Kết quả kinh doanh

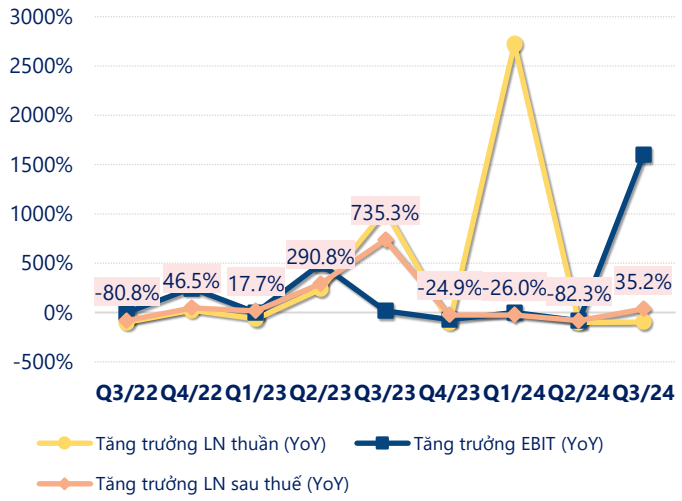


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

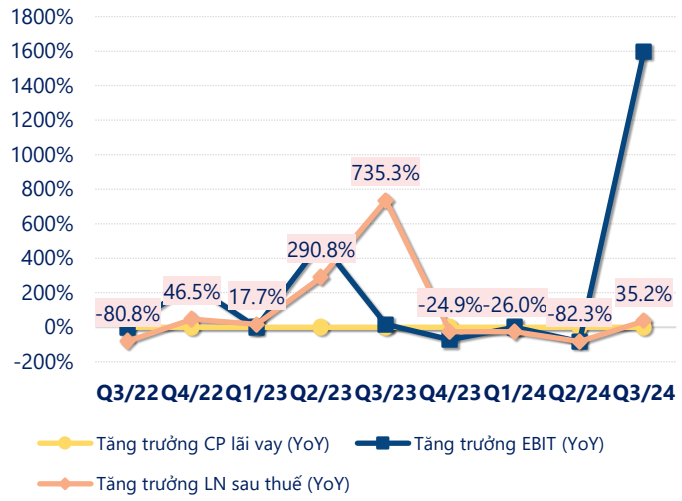


Tăng trưởng lợi nhuận



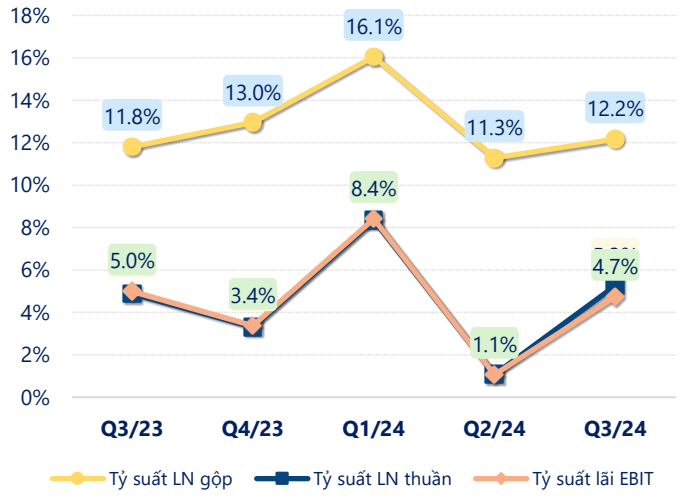
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



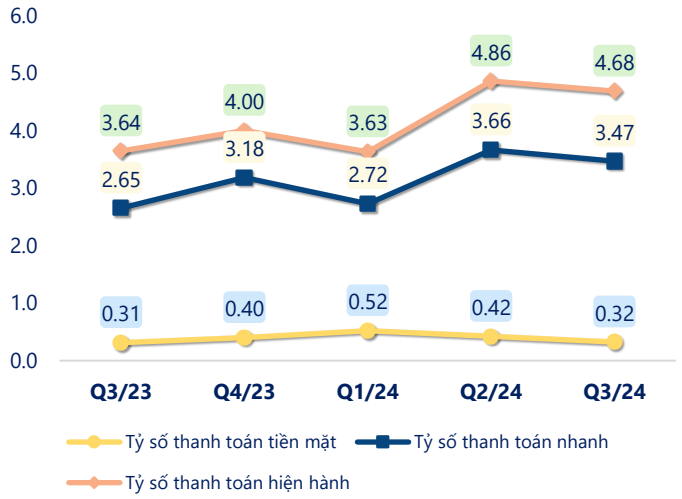
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



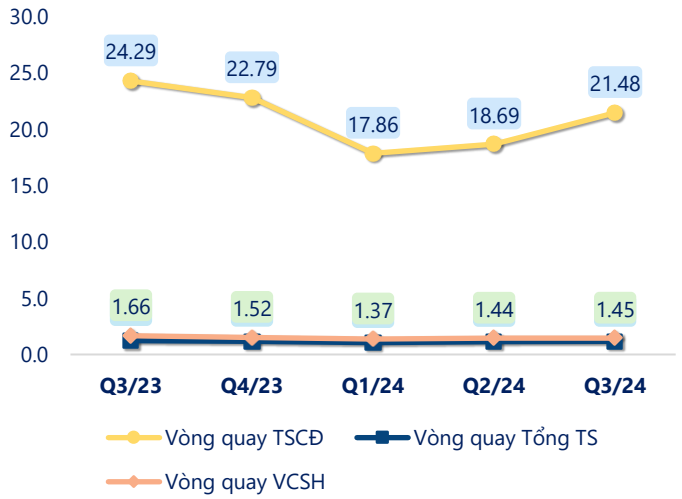
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



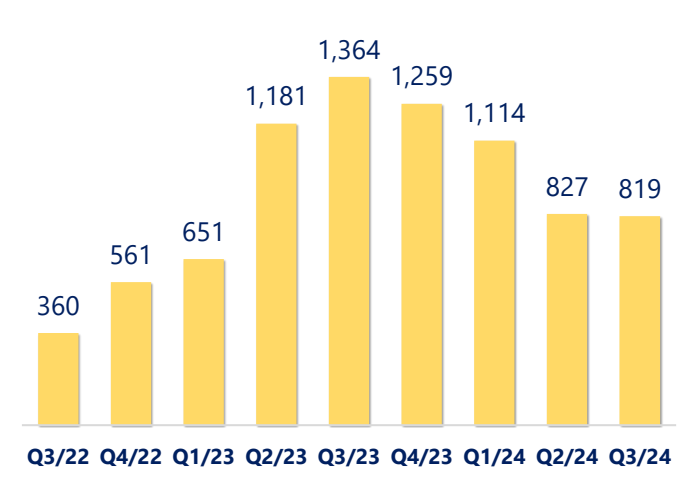
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

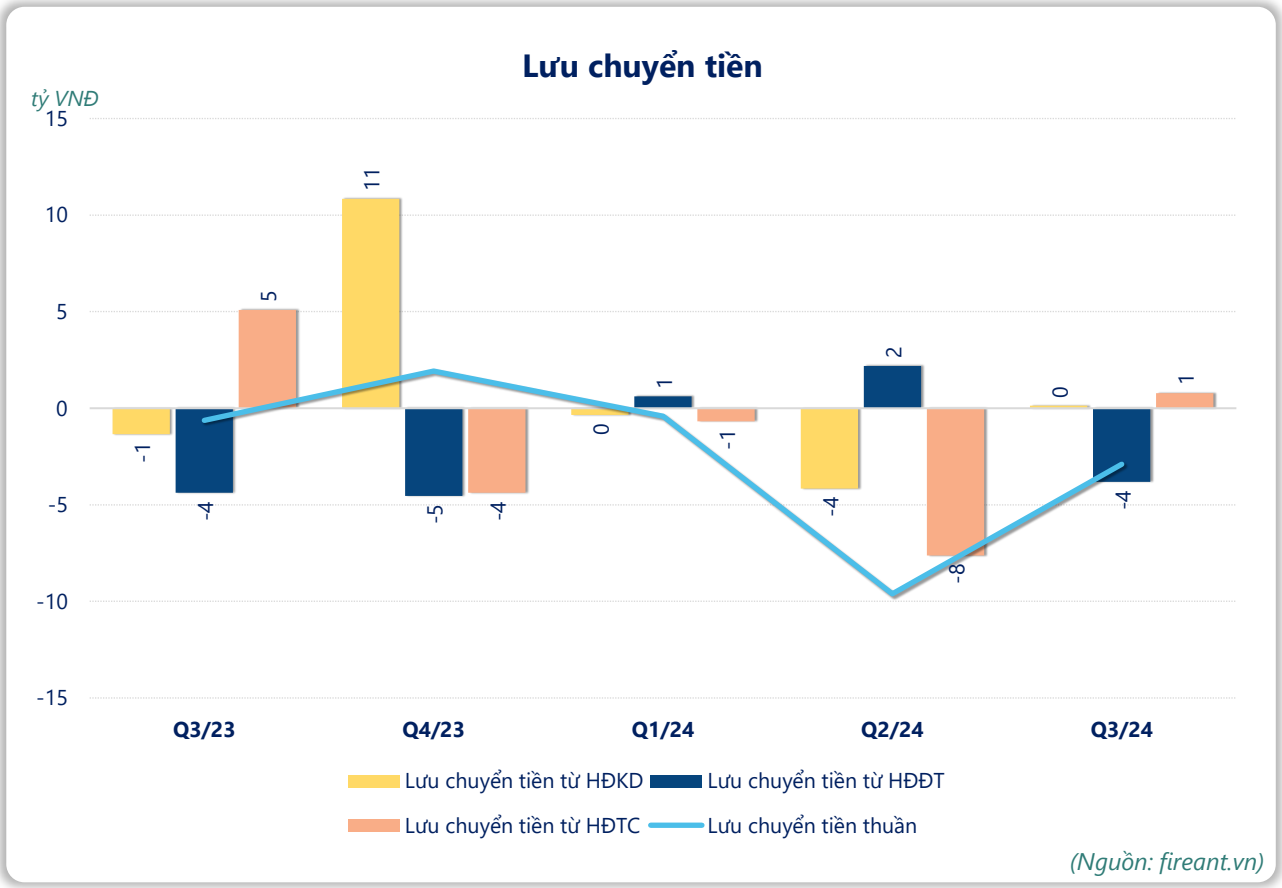
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**45.2**	**42.4**	**6.6%**	**147**	**158**	**-6.9%**
Giá vốn hàng bán	39.7	37.4	6.1%	128	141	-8.9%
Lợi nhuận gộp	5.50	5.01	9.8%	19.2	17.6	8.9%
Doanh thu HĐTC	0.15	0.26	-44.2%	1.07	1.35	-20.9%
Chi phí TC	0.22	0.11	97.2%	0.49	-1.28	138%
Chi phí lãi vay	0.01	0.06	-91.4%	0.02	0.06	-73.2%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.00	0.93	7.1%	3.35	2.75	21.8%
Chi phí QLDN	**2.06**	**2.16**	**-4.7%**	**9.67**	**7.01**	**38.0%**
LN thuần từ HĐKD	2.37	2.07	14.7%	6.72	10.5	-35.8%
Lợi nhuận khác	**-0.24**	**-0.01**	**-2272%**	**-0.22**	**0.25**	**-188%**
LN trước thuế	2.14	2.06	3.7%	6.50	10.7	-39.4%
Lợi nhuận sau thuế	**1.58**	**1.65**	**-4.3%**	**5.07**	**8.60**	**-41.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.58**	**1.65**	**-4.3%**	**5.07**	**8.60**	**-41.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)